

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI TỪ
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 148/2023/HSST
Ngày 14/12/2023**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Tuấn
2. Ông Nguyễn Thế Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Lê Na - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Chu Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 137/HSST ngày 17/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2023/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Tạc Quang T; tên gọi khác: Không; sinh năm 1990; ĐKKHKT: xóm M, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Tạc Văn R, sinh năm 1966 ; Con bà: Phạm Thị N, sinh năm 1966 (đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị T1, sinh năm 1994 (đã ly hôn); Con: 01 con, sinh năm 2016. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

- Tiền án; Tiền sự: Không

- Nhân thân: Tại QĐ xử phạt vi phạm hành chính số 10133, ngày 18/10/2021 của Công an huyện Đ xử phạt T 4.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ (bị bắt tạm giam từ ngày 01/9/2023 đến nay). *(Có mặt)*

2. Mai Tiến S; tên gọi khác: Không; sinh năm 1993; ĐKKHKT và nơi ở: Xóm F, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Mai Anh T2, sinh năm 1959; Con bà: Vũ Thị H (đã chết); Gia đình có 02 anh, em. Bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có

- Tiền án, tiền sự: Không

- Nhân thân: Tại QĐXPVPHC số 58/QĐ-XPHC ngày 03/9/2013 của Công an huyện Đ xử phạt Sinh 1.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ (bị bắt tạm giam từ ngày 01/9/2023 đến nay). *Có mặt.*

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- *Bị hại:* Công ty K(Đại diện Công ty: Ông Phan Chiến T3 - Giám đốc truyền thông, cộng đồng, quan hệ đối ngoại).

+ Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1959 - Bảo vệ thuộc phòng an ninh Công ty K) (*Có mặt*)

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Ngọc T4, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ dân phố An Long, thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ, Thái Nguyên

Anh Phạm Văn L, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn H, huyện Đ, Thái Nguyên

Ông Hồ Đức H1, sinh năm 1968

Địa chỉ: Tổ dân phố Trung Hoà, thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ, Thái Nguyên

Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ dân phố S, thị trấn H, huyện Đ, Thái Nguyên

(*Đều vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tạc Quang T5, Mai Tiến S là người nghiện chất ma túy, để có tiền chi tiêu và sử dụng chất ma túy, T5 và S đã hai lần trộm cắp tài sản tại kho Laydown 4 của Công ty TNHH K (gọi tắt là Công ty K), địa chỉ tại xóm S, xã H, Huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 15/8/2023, T5 gọi điện thoại rủ S đến Công ty K để trộm cắp tài sản, S đồng ý. T5 chuẩn bị 01 chiếc kim (dài khoảng 50cm, tay cầm bằng nhựa màu xanh) và 01 bao tải dứa. Đến khoảng 19 giờ 00 phút

cùng ngày, S điều khiển xe mô tô BKS 20F1-150.70 (là xe của S, đăng ký xe tên S) đến đón T5, cả hai người chở nhau đi tới 01 ngôi nhà bỏ hoang cách đường QL37 khoảng 10m (cách cổng chính của Công ty K khoảng 300m) giấu xe. Sau đó S và T5 chui qua lỗ thủng ở hàng rào lưới B40 của công ty K, đi vào trong khu vực của Công ty K. Sinh, T5 tiếp tục đi bộ vào gần khu vực kho Laydown 4 thì nhìn thấy một hàng rào bằng lưới B40 cao khoảng 02m, trên hàng rào có 01 lỗ thủng, T5 và S chui qua lỗ thủng của hàng rào lưới B40 đi vào khu vực kho. T5, S nhìn thấy nhiều đồng dây diện màu đen, màu cam để dưới đất, cả hai quyết định sẽ trộm dây điện ở đây. Sinh cầm dây điện, còn T5 cầm kìm cắt dây điện thành từng đoạn dài khoảng 02m, khi cắt được khoảng hơn 200kg dây điện thì T5 và S cùng nhau vận chuyển dần số đoạn dây điện ra khỏi hàng rào B40 gần QL 37 cất giấu, khi T5 và S đang vận chuyển ra ngoài thì lúc này nhìn thấy ánh đèn pin của bảo vệ công ty K đang đi tới kiểm tra, T5 và S bỏ lại dây điện rồi bỏ chạy tới vị trí cất giấu xe mô tô đi về nhà, trên đường bỏ chạy T5 đã làm rơi chiếc kìm và bao tải dứa.

Về phía công ty K, ngày 16/8/2023, sau khi phát hiện có người trộm cắp dây điện đã làm đơn trình báo Công an xã H, huyện Đ đề nghị giải quyết, Công an xã H đã lập biên bản sự việc và thu giữ tại hiện trường 02 bó dây điện vỏ nhựa bị cắt thành nhiều đoạn có kích thước khác nhau, hình trụ, lõi gồm nhiều sợi kim loại màu nâu đỏ có tổng khối lượng 238kg.

Vụ thứ hai: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 29/8/2023, T5 lại gọi điện thoại rủ S đến Công ty K để trộm cắp tài sản, S đồng ý. Sinh chuẩn bị 01 chiếc kìm dài khoảng 50cm. Khoảng 19 giờ 50 cùng ngày, S điều khiển xe mô tô BKS 20F1-150.70 đến đón T5 rồi cả hai người đi tới ngôi nhà bỏ hoang giấu xe mô tô. Sau đó S và T5 đi theo đường cũ (lỗ hàng rào Sinh, T5 đột nhập vào Công ty Núi Pháo ngày 15/8/2023) vào khu vực kho Laydown 4, tại đây T5 và S nhìn thấy nhiều khung gỗ hình trụ tròn có quấn nhiều dây điện, nhiều đồng dây diện để trên đất và trên các khung gỗ. T5 và S quyết định trộm cắp cuộn dây điện màu cam đang đặt trên khung gỗ hình trụ. T5, S cùng nhau khiêng cuộn dây điện đến khu vực hàng rào lưới B40, S dùng kìm cắt chia đôi thành hai cuộn dây điện rồi để cạnh hàng rào. Sau đó T5 và S quay lại kho lấy trộm được thêm 02 cuộn dây điện nặng khoảng 45kg rồi cùng nhau khiêng qua đồng ống nhựa P thì lúc này Sinh mệt nên đi về phía để nhiều thùng container tìm nước uống, còn T5 ngồi chờ Sinh, đúng lúc này bảo vệ của Công ty K đi tuần tra, lo sợ bị phát hiện nên S đã trèo lên nóc thùng Container trốn thì bị bảo vệ Công ty K phát hiện bắt giữ, còn T5 bỏ chạy thoát.

Tiếp nhận tin báo của Công ty K, Công an xã H lập biên bản sự việc, thu giữ:

+ 02 cuộn dây điện giống nhau, vỏ màu cam, lõi kim loại tổng khối lượng 49,6kg, niêm phong vào bao tải ký hiệu Đ1;

+ 04 đoạn dây điện hình trụ vỏ màu cam, chiều dài khác nhau, tổng khối lượng là 29kg, niêm phong vào bao tải ký hiệu Đ2;

+ 01 đoạn dây điện hình trụ vỏ màu đen, lõi bằng kim loại, dài 13 m, có khối lượng 7,5kg; 03 đoạn dây điện hình trụ vỏ màu cam, lõi bằng kim loại, có chiều dài khác nhau, có tổng khối lượng 8,8kg, niêm phong vào bao tải ký hiệu Đ3; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 20F1-150.70 cùng một số vật chứng khác (BL 107-109).

Xét thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm nên Công an xã H đã chuyển hồ sơ, đối tượng, vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ để giải quyết theo thẩm quyền (BL 105)

Ngày 30/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ triệu tập T5 đến làm việc. Tại Cơ quan CSĐT, S, T5 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cơ quan CSĐT đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 găng tay vải màu đen, 01 con dao dọc giấy vỏ màu cam (niêm phong vào bì ký hiệu GK16); 01 đoạn vỏ nhựa màu cam dài 0,98cm (niêm phong vào bì ký hiệu HT16). Mai Tiến S giao nộp 01 ĐTDD nhãn hiệu Samsung A20S, niêm phong vào phong bì ký hiệu ĐTS (BL 48-52; 139).

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 53/KL-HĐĐGTS ngày 31/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận:

+ Một cuộn dây điện có chiều dài 77m, hình trụ, vỏ bằng nhựa màu cam, cuộn dây bị cắt thành 02 đoạn có chiều dài mỗi đoạn là 39,05m và 37,95m có tổng khối lượng là 49,6kg, tại thời điểm định giá tháng 8/2023 có giá là 8.470.000 đồng.

+ 04 đoạn dây điện hình trụ vỏ màu cam, chiều dài khác nhau, tổng khối lượng là 29kg tại thời điểm tháng 8/2023 có giá là 1.160.000 đồng.

+ 01 đoạn dây điện hình trụ vỏ màu đen, lõi bằng kim loại, dài 13 m, có khối lượng 7,5kg, tại thời điểm định giá tháng 8/2023 có giá là 225.000 đồng.

+ 03 đoạn dây điện hình trụ vỏ màu cam, lõi bằng kim loại, có chiều dài khác nhau, có tổng khối lượng 8,8kg, tại thời điểm định giá tháng 8/2023 có giá là 352.000 đồng.

Tổng cộng là 10.207.000 đồng (BL 144-147).

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐGTS ngày 25/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận:

+ Dây điện có hình trụ, đường kính 01cm bị cắt thành nhiều đoạn có chiều dài khác nhau, vỏ nhựa màu đen, màu nâu, màu xám, lõi gồm nhiều sợi dây kim loại màu nâu đỏ, có tổng khối lượng là 39kg, tại thời điểm định giá tháng 8/2023 có giá là 2.808.000 đồng.

+ Dây điện có hình trụ, đường kính 02cm bị cắt thành nhiều đoạn có chiều dài khác nhau, vỏ nhựa màu đen, màu nâu, màu xám, lõi gồm nhiều sợi dây kim loại màu nâu đỏ, có tổng khối lượng là 199kg, tại thời điểm định giá tháng 8/2023 có giá là 14.328.000 đồng.

Tổng cộng là 17.136.000 đồng (BL 69-71).

Tổng giá trị tài sản mà S và T5 trộm cắp được ngày 15/8/2023 và ngày 29/8/2023 là 27.343.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Tạc Quang T5 và Mai Tiến S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của những người bị hại, người làm chứng biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 142/CT- VKSNDĐT ngày 16/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định truy tố Tạc Quang T5, Mai Tiến S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà các bị cáo T5, bị cáo S khai nhận toàn bộ hành vi đúng như lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ giữ nguyên bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Tạc Quang T5, Mai Tiến S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Tạc Quang T5 từ 18 (Mười tám) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Mai T6 Sinh từ 15 (Mười năm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

* *Về vật chứng vụ án:* Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHASI RIUS, màu sơn đen - trắng; BKS 20F1 - 150.70 mang tên Mai Tiến S

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A20S, số IMEI1: 352233113852272/01, số IMEI 2: 352234113852270/01 của Mai Tiến S.

+ Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 bao tải dừa màu xanh; 01 thùng xốp màu trắng; 01 túi vải màu đen; 02 đoạn dây chun màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, loại nửa

đầu; 01 ví da màu nâu; 01 chiếc găng tay bằng vải; 01 con dao dọc giấy niêm phong vào túi giấy kí hiệu GK16; 01 đoạn vỏ nhựa màu cam KT 0,98cm được niêm phong vào túi giấy kí hiệu HT16.

* *Về phần dân sự*: Công ty K đã nhận lại tài sản và không yêu cầu đề nghị gì về phần dân sự đối với T5 và S.

* *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận: Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo T5, bị cáo S đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] . Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Tạc Quang T5, Mai Tiến S là đối tượng nghiện chất ma túy, để có tiền mua chất ma túy và chi tiêu cá nhân, lợi dụng Công ty K sơ hở trong việc quản lý tài sản, tối ngày 15/8/2023 và ngày 29/8/2023, T5 và S đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 332,9kg dây điện có tổng giá trị tài sản là 27.343.000 đồng ở kho Laydown 4 của Công ty K, địa chỉ tại xóm S, xã H, Huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Hành vi nêu trên của Tạc Quang T5 và Mai Tiến S đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3]. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

Nội dung điều luật quy định như sau:

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

[4] . Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng:

- Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo T5, bị cáo S thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 02 lần trở lên. Bị cáo T5, bị cáo S có nhân thân xấu và lại là những thanh niên ham chơi, đua đòi, lười lao động, nghiện ma túy do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên đã đi vào con đường phạm tội.

- Đối chiếu các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy:

Đối với bị cáo T5: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *“Phạm tội hai lần trở lên”* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo S: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình, bị cáo hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *“người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *“phạm tội hai lần trở lên”* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt: Đối với Tạc Quang T5, xét về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù cách ly bị cáo Tạc Quang T5 ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Đối với Mai Tiến S, xét về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù cách ly bị cáo Mai Tiến S ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp và cần được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T5, bị cáo S nhưng xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Đối với vật chứng là 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHASI RIUS, màu sơn đen - trắng; BKS 20F1 - 150.70 và 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A20S, số IMEI1: 352233113852272/01, số IMEI 2: 352234113852270/01 của Mai Tiến S đây là phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Đối với vật chứng gồm: 01 bao tải dừa màu xanh; 01 thùng xốp màu trắng; 01 túi vải màu đen; 02 đoạn dây chun màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, loại nửa đầu; 01 ví da màu nâu; 01 chiếc găng tay bằng vải; 01 con dao dọc giấy niêm phong vào túi giấy kí hiệu GK16; 01 đoạn vỏ nhựa màu cam KT 0,98cm được niêm phong vào túi giấy kí hiệu HT16 không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về phần dân sự: Công ty K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về phần dân sự đối với bị cáo T5 và bị cáo S.

[9]. Về án phí: Bị cáo T5, bị cáo S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Tạc Quang T5 và Mai Tiến S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

1. - Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự; *Xử phạt*: Tạc Quang Tùng: 22 (Hai mươi hai) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 01/9/2023.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS năm 2015: Quyết định tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự; *Xử phạt*: Mai Tiến S: 16 (Mười sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 01/9/2023.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS năm 2015: Quyết định tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì, nên không xem xét.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHASI RIUS, màu sơn đen - trắng; BKS 20F1 - 150.70 mang tên Mai Tiến S.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung, loại GalaxyA20S, số IMEI1: 352233113852272/01, số IMEI 2: 352234113852270/01 của Mai Tiến S trong phong bì niêm phong ký hiệu ĐTS.

+ Tịch thu tiêu huỷ gồm: 01 bao tải dừa màu xanh; 01 thùng xốp màu trắng; 01 túi vải màu đen; 02 đoạn dây chun màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, loại nửa đầu; 01 ví da màu nâu; 01 chiếc găng tay bằng vải; 01 con dao dọc giấy niêm phong vào túi giấy ký hiệu GK16; 01 đoạn vỏ nhựa màu cam KT 0,98cm được niêm phong vào túi giấy ký hiệu HT16.

(Hiện số vật chứng trên được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên chờ xử lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 133 ngày 16/11/2023 giữa Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo T5 phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước. Buộc bị cáo S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Công an huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- Sở tư pháp tỉnh TN;
- UBND xã Phúc Linh
- UBND xã Tân Linh
- Bị cáo, bị hại
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Quyên

